UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 92 /KH-SDTTG

Lạng Sơn, ngày 07 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Hợp phần thứ hai: Các nội dung đặc thù phá triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 417/QĐ-BNNMT) và tình hình thực hiện nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN chuyển nguồn sang thực hiện năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn năm 2026. Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Hợp phần thứ hai: Các nội dung đặc thù phá triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN; tình hình thực hiện nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN chuyển sang thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Hợp phần thứ hai: Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và tình hình thực hiện nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN chuyển sang thực hiện năm 2026 (Chương trình 1719); các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình tại các xã, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình; nắm bắt tình hình, kết quả đã đạt được và những khó khăn, vướng mắc, qua đó kịp thời chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Chương trình làm cơ sở tiếp tục tham mưu UBND tỉnh có các giải

pháp chỉ đạo, điều hành để tổ chức triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện Chương trình năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, giám sát phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, tuân thủ theo quy định pháp luật; đảm bảo khách quan, đánh giá đúng tình hình, kết quả, tiến độ tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát.

Hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá được thực hiện thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất; các Đoàn kiểm tra, giám sát sắp xếp, bố trí thời gian, địa điểm làm việc hợp lý, không làm ảnh hưởng tới hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra; kết thúc kiểm tra phải có thông báo kết luận cụ thể, đánh giá đúng tình hình, kết quả tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về quản lý thực hiện Chương trình.

- Công tác lập, giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình; công tác lồng ghép, huy động các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; tình hình tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân, thanh, quyết toán kế hoạch vốn thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình theo kế hoạch vốn giao các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2026; đánh giá những khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch giao.

- Kiểm tra tại thực địa một số công trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư phát triển và mô hình, dự án phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình MTQG.

(Báo cáo tình hình thực hiện theo đề cương và các biểu phụ lục kèm theo)

2. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp theo kế hoạch: Kiểm tra qua báo cáo và tại thực địa một số công trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư phát triển và mô hình, dự án phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình 1719 do UBND xã đề xuất, lựa chọn địa điểm kiểm tra.

- Kiểm tra đột xuất: Kiểm tra đột xuất các đơn vị thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa điểm thực hiện.

- Kiểm tra, nắm bắt tình hình tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn các xã trên địa bàn tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Các chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND xã.

- Các tổ chức, cá nhân được chủ đầu tư giao nhiệm vụ hoặc ký hợp đồng để triển khai thực hiện các nội dung của dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần.

2. Thành phần kiểm tra

- Thành phần Đoàn kiểm tra: Đoàn kiểm tra do Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo quyết định (số lượng, thành phần theo lĩnh vực quản lý và các bộ phận liên quan).

- Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra: theo yêu cầu của từng đợt kiểm tra.

3. Địa điểm, thời gian kiểm tra

- Địa điểm kiểm tra: Tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian kiểm tra: từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2026. Thời gian cụ thể Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ có thông báo sau.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí của Tiểu dự án 3 - Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 - 2025 của các năm trước chuyển sang thực hiện trong năm 2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

1.1. Văn phòng Sở

Chuẩn bị phương tiện và các điều kiện cần thiết khác đảm bảo phục vụ các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch; chỉ đạo kế toán Sở tổng hợp, thanh, quyết toán các chi phí liên quan đảm bảo theo đúng nguồn vốn và dự toán kinh phí được giao.

1.2. Phòng Chính sách

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, thông báo và đề cương kiểm tra theo từng chương trình; thông báo đến các thành viên Đoàn kiểm tra và UBND các xã, phường thuộc đối tượng kiểm tra.

- Xây dựng thông báo kết luận kết quả kiểm tra.

- Tham mưu tổ chức các đợt kiểm tra, nắm tình hình thực hiện các chính sách dân tộc khi cần thiết.

1.3. Phòng Dân tộc và Tôn giáo

- Theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng, Phòng chính sách triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát,

- Tham mưu tổ chức các đợt kiểm tra, nắm tình hình thực hiện các chính sách dân tộc thuộc phạm vi phụ trách khi cần thiết.

2. Uỷ ban nhân dân các xã

- Chủ động bố trí, sắp xếp thời gian, địa điểm, mời các thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra theo yêu cầu.

- Chỉ đạo cập nhật, xây dựng báo cáo, tài liệu liên quan để làm việc với Đoàn kiểm tra, giám sát theo nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch này (trong trường hợp kiểm tra đột xuất thì thực hiện báo cáo theo mẫu của Đoàn kiểm tra).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

***Nơi nhận*:**
- Sở NNMT;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Hoàng Xuân Thuận